

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 482/STP-XDVB
V/v triển khai thực hiện Quyết định số
508/QĐ-TTg ngày 11/4/2014 của Thủ
tướng Chính phủ

Đồng Nai, ngày 24 tháng 7 năm 2014

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh,
thành phố Biên Hòa.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3103/UBND-NC ngày 17/4/2014 về việc giao Sở Tư pháp triển khai Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 11/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định các dự án luật, pháp lệnh trực tiếp triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Để tìm hiểu nội dung của Quyết định trên đề nghị các sở, ban, ngành và địa phương truy cập vào Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp theo địa chỉ:
<http://www.stp.dongnai.gov.vn>.

Trân trọng./.

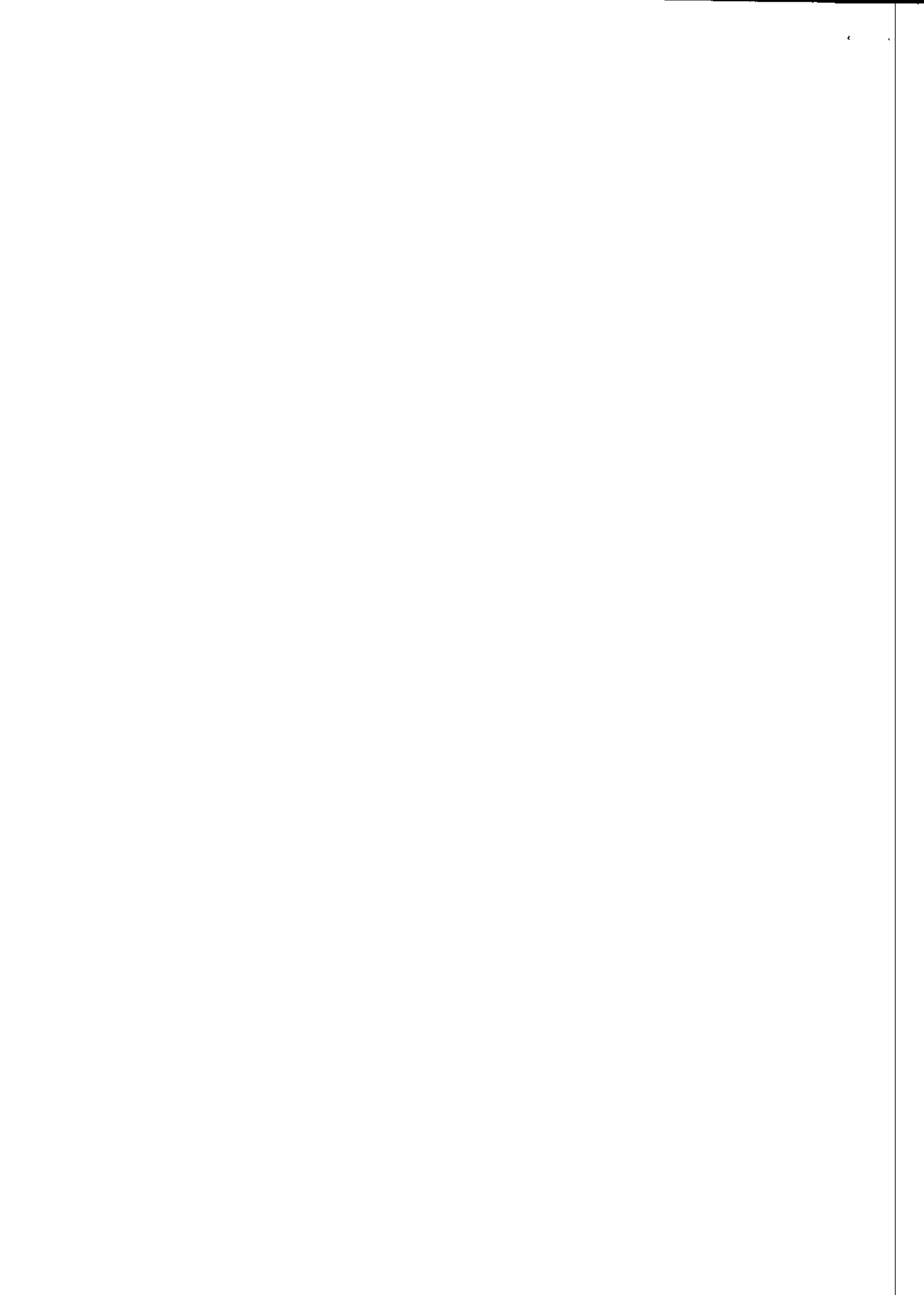
Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, XDVB.
(AD-CV 2014)



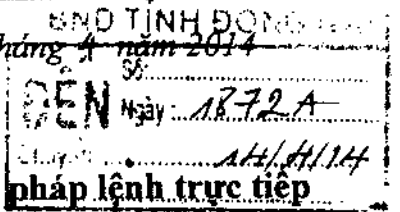
**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Thiện



Số: 508 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2014



QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định các dự án luật, pháp lệnh trực tiếp triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 64/2013/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội quy định một số điểm thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2014;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định các dự án luật, pháp lệnh trực tiếp triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi là Hội đồng), gồm các thành phần sau đây:

1. Chủ tịch Hội đồng: Bộ trưởng Bộ Tư pháp;
2. Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng: Thứ trưởng Bộ Tư pháp;
3. Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
4. Các thành viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam.

Mời Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Chủ nhiệm Ủy ban pháp luật của Quốc hội; đại diện lãnh đạo: Văn phòng Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Nội chính trung ương, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Trung ương Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn luật sư Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI); một số chuyên gia, nhà khoa học làm thành viên Hội đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng

Hội đồng có các nhiệm vụ sau đây:

1. Tư vấn, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc xem xét cho ý kiến về mục tiêu, yêu cầu, quan điểm chỉ đạo và những định hướng cơ bản xây dựng các dự án luật, pháp lệnh trực tiếp triển khai thi hành Hiến pháp do Chính phủ trình, bảo đảm cụ thể hóa thống nhất với nội dung, tinh thần của Hiến pháp; cho ý kiến đối với các dự án luật, pháp lệnh không do Chính phủ trình trong quá trình chuẩn bị ý kiến của Chính phủ về các dự án luật, pháp lệnh này.

2. Tư vấn thẩm định các dự án luật, pháp lệnh trực tiếp triển khai thi hành Hiến pháp.

Điều 3. Chế độ làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu.

2. Thành viên Hội đồng làm việc theo Quy chế hoạt động của Hội đồng.

3. Bộ Tư pháp là cơ quan thường trực của Hội đồng, có trách nhiệm điều phối hoạt động của Hội đồng; bảo đảm các điều kiện làm việc của Hội đồng.

4. Ý kiến kết luận bằng văn bản của Hội đồng được gửi đến cơ quan chủ trì soạn thảo dự án luật, pháp lệnh, các cơ quan thành viên Hội đồng, Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ.

5. Hội đồng sử dụng con dấu của Bộ Tư pháp đối với các văn bản do Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng ký.

Điều 4. Trách nhiệm của Thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng:

a) Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về hoạt động của Hội đồng;

b) Ban hành Danh sách thành viên Hội đồng, Quy chế hoạt động của Hội đồng; phê duyệt Kế hoạch hoạt động của Hội đồng; thành lập Tổ giúp việc của Hội đồng;

c) Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Cơ quan thường trực Hội đồng và Tổ giúp việc; điều hành, phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao;

d) Triệu tập các cuộc họp của Hội đồng, chỉ đạo chuẩn bị nội dung các vấn đề đưa ra thảo luận ở Hội đồng, ký kết luận và văn bản khác của Hội đồng;

đ) Xử lý các đề xuất, kiến nghị của các thành viên Hội đồng;

e) Thay mặt Hội đồng phát biểu ý kiến của Hội đồng về các dự án luật, pháp lệnh khi được Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ yêu cầu.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng:

a) Thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công;

b) Ký thay Chủ tịch Hội đồng các văn bản, kết luận do Chủ tịch Hội đồng ủy quyền;

c) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng điều hành và giải quyết các công việc thuộc quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng khi được ủy quyền.

3. Thành viên Hội đồng:

a) Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng khi có thông báo mời họp;

b) Nghiên cứu, đóng góp ý kiến về những vấn đề đưa ra thảo luận trong phiên họp Hội đồng; trong trường hợp vắng mặt thì có trách nhiệm góp ý kiến bằng văn bản hoặc ủy quyền cho người đi họp thay phát biểu ý kiến chính thức của thành viên Hội đồng;

c) Chịu trách nhiệm về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; tham gia vào quá trình xây dựng, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra các dự án luật, pháp lệnh khi được đề nghị;

d) Đề xuất các hoạt động của Hội đồng khi cần thiết.

Điều 5. Điều kiện hoạt động của Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ giúp việc của Hội đồng do ngân sách nhà nước bảo đảm; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Bộ Tư pháp và sử dụng theo quy định tài chính hiện hành.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các cơ quan thành viên Hội đồng có trách nhiệm cử lãnh đạo, đại diện lãnh đạo chính thức tham gia các hoạt động của Hội đồng.

3. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và các thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các cơ quan, tổ chức có thành viên Hội đồng;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý Thủ tướng, các Vụ, Cục trực thuộc, Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, PL (3b). *125*

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

